

Số: **79/2023/QĐST-HNGĐ**

Mỏ Cày Nam, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 114/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Bà Đặng Thị K, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, ông Nguyễn Văn Đ và bà Đặng Thị K đã thống nhất thuận tình ly hôn; Về con chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có con chung nên không giải quyết; Về tài sản chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có tài sản chung nên không giải quyết; Về nợ chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có nợ chung nên không giải quyết; Về lệ phí Tòa án: Ông Đ và bà K có nghĩa vụ chịu theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Đặng Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có con chung nên không giải quyết;

- Về tài sản chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có tài sản chung nên không giải quyết

- Về nợ chung: Ông Đ và bà K thống nhất ông bà không có nợ chung nên không giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông Đ và bà K có nghĩa vụ chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0004729 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS H.MCN (1b);
- Cơ quan ĐKKH (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đinh Thị Kim Ngân